

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2020/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng N; địa chỉ: 02 L, phường T, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T, chức vụ: Tổng Giám đốc. Người được ủy quyền khởi kiện và tham gia tố tụng: Ông Hoàng Văn L, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh huyện K.

(Theo Quyết định về việc ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 của Ngân hàng N).

2. Bị đơn:

- Chị **Lê Thị Mỹ L1**, sinh năm 1981, địa chỉ: Làng T, xã C, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.

- Anh **Lê Nguyễn Đ1**, sinh năm 1983, địa chỉ: Làng T, xã C, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.

- Chị **Lê Thị Mỹ L2**, sinh năm 1987, địa chỉ: 44/1/2 Nguyễn T, tổ 6, phường An Phú, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

- Anh **Lê Nguyễn Đ2**, sinh năm 1990, địa chỉ: 50/19 L, tổ 2, phường An Phú, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

- Chị **Lê Thị Mỹ L3**, sinh năm 1992, địa chỉ: 51 Võ V, tổ 5, phường An Phú, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Anh Lê Nguyễn Đ1, anh Lê Nguyễn Đ2, chị Lê Thị Mỹ L1, Lê Thị Mỹ L2, Lê Thị Mỹ L3 có trách nhiệm liên đới thanh toán trả cho Ngân hàng N khoản tiền do bà Nguyễn Thị Thanh L còn nợ Ngân hàng là 141.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi một triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày lập biên bản hoà giải thành 12/3/2021 là 46.909.386 đồng (Bốn mươi sáu triệu chín trăm lẻ chín nghìn ba trăm tám mươi sáu đồng) trong phạm vi tài sản bà Nguyễn Thị Thanh L để lại đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 170823.19/HĐTC ngày 23/8/2017, được Ủy ban nhân dân xã Chợ Glong, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai chứng thực ngày 25/8/2017 và đăng ký giao dịch đảm bảo tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Kông Chro ngày 25/8/2017.

2.2. Về phương án trả nợ: Trong thời hạn 02 (Hai) tháng, kể từ ngày 12/3/2021 đến hết ngày 12/5/2021, Anh Lê Nguyễn Đ1, anh Lê Nguyễn Đ2, chị Lê Thị Mỹ L1, Lê Thị Mỹ L2, Lê Thị Mỹ L3 có trách nhiệm liên đới thanh toán trả Ngân hàng N khoản tiền do bà Nguyễn Thị Thanh L còn nợ Ngân hàng là 141.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi một triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi tính đến ngày lập biên bản hoà giải thành 12/3/2021 là 46.909.386 đồng (Bốn mươi sáu triệu chín trăm lẻ chín nghìn ba trăm tám mươi sáu đồng) trong phạm vi tài sản bà Nguyễn Thị Thanh L để lại đã thế chấp tại Ngân hàng N theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 170823.19/HĐTC ngày 23/8/2017, được Ủy ban nhân dân xã Chợ Glong, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai chứng thực ngày 25/8/2017 và đăng ký giao dịch đảm bảo tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Kông Chro ngày 25/8/2017.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành, Anh Đ1, anh Đ2, chị L1, chị L2 và chị L3 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp anh Lê Nguyễn Đ1, anh Lê Nguyễn Đ2, chị Lê Thị Mỹ L1, Lê Thị Mỹ L2, Lê Thị Mỹ L3 không thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng trong thời hạn nêu trên, Ngân hàng N có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản đảm bảo theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 170823.19/HĐTC ngày 23/8/2017, được Ủy ban nhân dân xã Chợ Glong, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai chứng thực ngày 25/8/2017 và đăng ký giao dịch đảm bảo tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Kông Chro ngày 25/8/2017 để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

2.4. Về án phí: Mức án phí dân sự sơ thẩm về việc hoà giải thành trong vụ án là 4.697.734 đồng (Bốn triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn bảy trăm ba mươi bốn đồng).

- Anh Lê Nguyễn Đ1, anh Lê Nguyễn Đ2, chị Lê Thị Mỹ L1, Lê Thị Mỹ L2, Lê Thị Mỹ L3 tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.697.734 đồng (Bốn triệu sáu trăm chín mươi bảy nghìn bảy trăm ba mươi bốn đồng). Anh Đ1, anh Đ2, chị L1, chị L2, chị L3 chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng N thông qua Chi nhánh huyện K 5.983.786 đồng (Năm triệu chín trăm tám mươi ba nghìn bảy trăm tám mươi sáu đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0009702 ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Kông Chro;
- Chi cục THADS huyện Kông Chro;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Minh Chính